

Số: 18 /BC-VTNN-TGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2022

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần được thông qua vào ngày 26/12/2021;
- Căn cứ tình hình thực tế của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần;

Trước hết, xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần (Tổng công ty).

Tổng Giám đốc xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty như sau:

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

##### 1. Khái quát chung khó khăn và thuận lợi

- Năm 2021 tiếp tục là một năm đầy khó khăn, thách thức do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp với những biến chủng mới đã ảnh hưởng đến sự phục hồi của nền kinh tế thế giới. Mặc dù việc triển khai các chính sách hỗ trợ kinh tế đi đôi với đẩy mạnh tiêm chủng vaccine đã phần nào kiểm soát dịch bệnh và tăng trưởng kinh tế xã hội trở lại tại nhiều quốc gia, nhưng xu hướng chung vẫn là lạm phát tăng cao, giá hàng hoá đầu vào tăng, rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, hầu hết các nhóm ngành đều gặp khó khăn trong vận chuyển và tiêu thụ sản phẩm.
- Việt Nam nằm trong nhóm các nước chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh. Đặc biệt là giai đoạn giữa năm, do biến chủng Covid-19 lây lan với tốc độ chóng mặt, nhiều địa phương đã phải áp dụng giãn cách xã hội nghiêm ngặt khiến nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh bị đóng băng, các doanh nghiệp rơi vào khó khăn. Trong tình hình đó, giống như năm 2020, Tổng công ty tiếp tục bị hạn chế cơ hội tiếp xúc với các khách hàng trong và ngoài nước.



- Tuy vậy, được sự chỉ đạo sâu sát và luôn tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng quản trị Tổng công ty, Ban Điều hành đã cùng tập thể cán bộ quản lý và người lao động cố gắng nỗ lực, phấn đấu hết mình, phát huy sức mạnh tập thể để vừa thực hiện tốt việc phòng chống đại dịch vừa hoàn thành mục tiêu kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.
- Bên cạnh đó, Tổng công ty vẫn thường xuyên nhận được sự quan tâm phối hợp, giúp đỡ của các đơn vị trong và ngoài ngành, sự tin cậy hợp tác gắn bó của các bạn hàng trong và ngoài nước trong công tác xây dựng và phát triển Tổng công ty.

## 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

### 2.1. Kết quả đạt được

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH 2021/ KH 2021	So sánh TH 2021/ TH 2020
1	Tổng doanh thu	13.387,52	14.290,73	18.584,77	130%	139%
2	Doanh thu thuần	12.855,64	14.130,73	18.110,99	128%	141%
3	Tổng Chi phí	13.350,55	14.253,20	18.546,05	130%	139%
4	Lợi nhuận trước thuế	36,97	37,53	38,72	103%	105%
5	Thuế TNDN	7,18	7,51	7,92	106%	110%
6	Lợi nhuận sau thuế	29,79	30,02	30,80	103%	103%
7	Trích lập các quỹ		-	20,61		
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển		-	19,11		
7.2	Quỹ dự trữ bắt buộc (nếu có)					
7.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng		-	1,50		
7.4	Quỹ dự phòng tài chính					
7.5	Quỹ thưởng ban điều hành					

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So sánh TH 2021/ KH 2021	So sánh TH 2021/ TH 2020
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ		-	17,41		
9	Tỷ lệ cổ tức (%)			1%		
10	Cổ tức			17,41		
11	Lợi nhuận để lại					
12	Lợi nhuận để lại lũy kế sau các năm	38,02		30,80		

## 2.2. Đánh giá

- Tổng doanh thu năm 2021 đạt 18.584,77 tỷ đồng, bằng 139 % so với năm 2020 và so với kế hoạch năm 2021 đạt 130%. Lợi nhuận sau thuế đạt 103% so với năm 2020 và đạt 103% so với kế hoạch năm 2021.
- Do bị hạn chế cơ hội tiếp xúc với đối tác vì dịch Covid-19, trong năm 2021 Tổng công ty chưa phục hồi được ngành hàng truyền thống (phân bón, chè) như kỳ vọng. Chủ yếu Hội đồng quản trị và Ban Điều hành vẫn tập trung phối hợp, chỉ đạo thực hiện kinh doanh nông sản thức ăn chăn nuôi (ngô hạt, khô dầu đậu tương) vốn là mặt hàng đã tạo doanh thu, lợi nhuận cho Tổng công ty từ khi cổ phần hoá tới nay. Đây cũng là mặt hàng thiết yếu không bị tác động tiêu cực bởi dịch bệnh và giá cả trên thị trường Quốc tế liên tục tăng cao.

## 3. Các hoạt động khác đã thực hiện trong năm 2021

### 3.1. Kết quả đạt được

Dưới sự chỉ đạo, giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Tổng công ty đã thực hiện và đạt được kết quả trên những mặt công tác như sau:

#### a. Xử lý công nợ phải thu, phải trả (tồn tại từ thời trước cổ phần hoá)

##### - Xử lý công nợ phải thu khó đòi

- + Tổng nợ khó đòi: Gồm 15 khoản công nợ quá hạn khó đòi, có tuổi nợ từ 5 đến 12 năm.
- + Kết quả đã đạt được trong năm 2021 là thu nợ được hơn 2,26 tỷ đồng; lũy kế thu được trong 3 năm (2019, 2020, 2021) là hơn 12 tỷ đồng. Đây là kết quả của sự nỗ lực vượt bậc vì những khoản nợ quá hạn đã tồn đọng từ nhiều năm trước cổ phần hóa và khách hàng đều trong tình trạng khó khăn thậm chí đã ngừng hoạt động.
- + Tồn nợ khó đòi còn lại (tính đến 31/12/2021): 52,68 tỷ đồng.

##### - Xử lý công nợ phải trả với Ngân hàng Phát triển Việt Nam (số nợ 31,85 tỷ đồng)

+ Tổng công ty đã chủ động nguồn tiền và hoàn thành các thủ tục thanh toán cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam theo lộ trình trong nội dung hoà giải thành đã được Toà án Nhân dân quận Hoàn Kiếm công nhận.

+ Bộ Tài chính đang dự thảo quy chế xử lý rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam trình Chính phủ xem xét phê duyệt. Tổng công ty sẽ căn cứ vào kết quả phê duyệt quy chế trên để tiếp tục xin Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền xem xét xoá nợ.

#### **b. Tiến độ pháp lý cơ sở nhà đất**

- Tổng công ty vẫn liên tục làm việc với Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn và các cơ quan quản lý Nhà nước tại Hà Nội, T.P Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để các địa phương có ý kiến đồng thuận cho Tổng công ty tiếp tục sử dụng 07 cơ sở nhà đất mà Tổng công ty hiện đang quản lý và sử dụng. Tuy nhiên, do có sự thay đổi bộ máy quản lý nhà nước tại các địa phương và do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên công tác hoàn thiện pháp lý cơ sở nhà đất gặp nhiều khó khăn dẫn đến chậm tiến độ, nhất là đối với khu vực phía Nam.
- Mặc dù chưa hoàn thành kế hoạch xin phê duyệt phương án sử dụng đất, tuy nhiên trong năm 2021 Tổng công ty cũng đã thực hiện rất nhiều việc có liên quan và hoạch định được mục tiêu cốt lõi, áp dụng một số văn bản được Nhà nước ban hành (như Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 03/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên môi trường) mở ra hướng mới để tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty trong việc hoàn thiện phương án sử dụng đất, chỉ còn bước cuối cùng gặp khó khăn về phương pháp, quan điểm giải quyết của các cơ quan quản lý Nhà nước.

#### **c. Quản lý vốn đầu tư dài hạn tại các công ty liên doanh, liên kết**

- Tổng công ty sở hữu cổ phần tại 06 doanh nghiệp từ trước khi Tổng công ty cổ phần hoá. 05/06 khoản liên doanh liên kết có nguồn gốc hình thành từ việc quản lý số cổ phần không bán hết khi các công ty này cổ phần hoá nên đây thực chất không phải các khoản đầu tư chủ động của Tổng công ty. Một số doanh nghiệp hoạt động cầm chừng hoặc thậm chí đã ngừng hoạt động, Tổng công ty lại không nắm quyền chi phối, do đó các khoản đầu tư chưa có hiệu quả cao.
- Tổng công ty đang xây dựng kế hoạch thẩm định giá, đánh giá hiệu quả để thoái vốn (nếu có) tại 03 doanh nghiệp có tiềm năng thoái được vốn nhất.

#### **d. Hoàn thiện bộ máy tổ chức, công cụ quản lý/ quản trị**

##### **- Nhân sự**

+ Năm 2021 có 02 cán bộ quản lý và 01 chuyên viên chấm dứt hợp đồng lao động. Số lượng nhân sự ít, một số chuyên viên phải kiêm thêm việc nhưng vẫn cố gắng đảm bảo thực hiện tốt các công việc hàng ngày, xử lý các vấn đề tồn tại từ thời trước cổ phần hoá và giải quyết những công việc ít có tiền lệ phát sinh.

+ Nội bộ Tổng công ty ổn định, đoàn kết, cán bộ nhân viên đều có ý thức trong công việc, nhiệt tình, trách nhiệm cao.

+ Những chế độ chính sách của Người lao động đều được Tổng công ty quan tâm chu đáo như: người lao động được đảm bảo việc làm, một số lao động tăng thu nhập, chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ phúc lợi được thực hiện đầy đủ...

**- Công cụ quản lý, quản trị**

+ Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021, Tổng công ty đã ra Quyết định thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và Điều lệ mới phù hợp thực tế và Luật doanh nghiệp 2020.

+ Các quy chế, quy định khác liên quan đến quản trị nội bộ mà Tổng công ty kế thừa từ thời công ty Nhà nước đang được dự thảo sửa đổi/ bổ sung nội dung cho phù hợp với mô hình công ty Cổ phần.

**e. Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết ĐHĐCĐ**

- Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan đã triển khai thực hiện đúng, đủ 34 Nghị quyết Hội đồng quản trị được ban hành trong năm 2021.

- Do tình hình dịch bệnh kéo dài nên ĐHĐCĐ thường niên 2021 bị hoãn đến cuối năm (tổ chức ngày 26/12/2021). Ban điều hành ngay lập tức thực hiện những nội dung mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua, bao gồm: đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2021, ban hành Điều lệ mới và một số văn bản nội bộ, trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển. Riêng việc chi trả cổ tức được thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ khi Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua theo đúng quy định của Pháp luật.

**3.2. Đánh giá**

Ngoài việc phải đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh đạt kế hoạch, Tổng công ty còn phải xử lý nhiều vấn đề khác, hầu hết là các vấn đề đã tồn tại từ thời còn là công ty Nhà nước chuyển sang.

Bên cạnh các lý do khách quan như khó khăn về cơ chế, tình hình dịch bệnh phức tạp thì các lý do chủ quan như bản thân mỗi vấn đề đều vô cùng nan giải, khó xử lý trong khi nhân sự Tổng công ty hiện còn rất mỏng và thiếu kinh nghiệm đã góp phần khiến cho tiến độ giải quyết chưa được như kỳ vọng.

Tuy vậy, với nhiều khó khăn mà Tổng công ty vẫn đạt được các kết quả nêu trên đồng thời có được những định hướng tiếp theo, đó cũng là cố gắng lớn của Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty trong năm 2021.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**1. Đánh giá cơ hội và thách thức**

- Năm 2022, nền kinh tế toàn cầu vẫn còn tiềm ẩn nhiều thách thức, rủi ro vì hệ quả tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 cũng như vì căng thẳng về chính trị, thương mại và xung đột vũ trang giữa một số quốc gia khu vực Đông Âu..

- Ngay từ đầu năm 2022, các biến chủng của Covid-19 đã bùng phát mạnh mẽ ở hầu hết các tỉnh/thành của Việt Nam, tuy nhiên, nhờ trước đó đã đẩy mạnh việc tiêm chủng vaccine

nên Việt Nam kiểm soát được nguy cơ khủng hoảng về cả y tế lẫn kinh tế. Dịch bệnh tại Việt Nam đang dần đi vào ổn định với mức ca nhiễm mỗi ngày giảm đáng kể so với đầu năm. Nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ có nhiều khởi sắc và phục hồi vào giai đoạn cuối năm. GDP dự kiến sẽ tăng ở mức 6,0 – 6,5%, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

### **2.1. Mục tiêu hoạt động năm 2022**

#### **a. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Phần đầu đạt được mục tiêu kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của chủ sở hữu.
- Định hướng kinh doanh:
  - + Kinh doanh nông sản: Các mặt hàng nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi là thế mạnh của Tổng công ty từ khi cổ phần hoá đến nay, chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng doanh thu nên Tổng công ty sẽ tiếp tục duy trì mặt hàng này trong năm 2022.
  - + Kinh doanh khác:
    - Tổng công ty sẽ cố gắng tận dụng những lợi thế và các mối quan hệ từ hoạt động truyền thống của mình để phục hồi hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp đã làm nên thương hiệu VIGECAM.
    - Tiếp tục phát triển kinh doanh một số mặt hàng tiêu dùng đã thực hiện từ năm 2021 và vẫn còn rất tiềm năng.
    - Nghiên cứu phát triển về hoạt động kinh doanh giống cây trồng.
    - Nghiên cứu lĩnh vực công cụ dụng cụ sử dụng trong nông nghiệp công nghệ cao (như trung tâm kho lạnh có kết nối trung tâm điều hành thông minh trong các trang trại) hoặc nghiên cứu các thiết bị thông minh trong dự án Trung tâm thương mại chợ đầu mối theo mô hình công nghệ cao của Pháp.

#### **b. Xử lý công nợ phải thu, phải trả (tồn tại từ thời trước cổ phần hoá)**

- **Xử lý công nợ phải thu khó đòi**
  - + Bám sát, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khoản nợ nhỏ, có khả năng thu hồi. Mục tiêu tới cuối năm 2022 thu hồi công nợ tối thiểu từ 2 tỷ đồng trở lên.
  - + Tiến hành thuê công ty luật khởi kiện các đối tượng nợ chây ì.
- **Xử lý công nợ phải trả với Ngân hàng Phát triển Việt Nam (số nợ 31.852.325.651 đồng):**
  - + Thực hiện theo đúng lộ trình trả nợ năm 2022 cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam.
  - + Tiếp tục làm việc với Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền để xin xóa nợ.

#### **c. Quản lý vốn đầu tư dài hạn tại các công ty liên doanh, liên kết**

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch thẩm định giá và thoái vốn tại 02 doanh nghiệp có tiềm năng thoái vốn nhất.

#### **d. Tiến độ pháp lý cơ sở nhà đất**

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan liên quan: Bộ Nông nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ TN&MT, UBND TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để hoàn thiện phương án sử dụng đất.
- Ngay sau khi phương án sử dụng đất được phê duyệt, Tổng công ty sẽ tiến hành các thủ tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đối với toàn bộ các điểm đất như: ký lại hợp đồng thuê đất, xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

**e. Hoàn thiện bộ máy tổ chức, công cụ quản lý/ quản trị**

**- Nhân sự**

+ Chú trọng công tác tuyển dụng bổ sung nhân sự có chuyên môn, có năng lực vào các vị trí khuyết thiếu.

+ Xây dựng khung thu nhập và định biên lao động phù hợp nhằm khuyến khích tinh thần làm việc của các nhân sự hiện tại đồng thời hướng dẫn, đào tạo với mục tiêu nâng cao chất lượng các cán bộ nhân viên.

- **Công cụ quản lý, quản trị:** Ban hành các quy chế, quy định liên quan đến quản trị nội bộ đã được sửa đổi/ bổ sung nội dung cho phù hợp với mô hình công ty Cổ phần.

**2.2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2021, dự báo thị trường năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty được xây dựng với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (KH 2022/ TH 2021)
1	Tổng doanh thu	18.584,77	10.005,83	54%
2	Doanh thu thuần	18.110,99		0%
3	Tổng Chi phí	18.546,05	9.965,28	54%
4	Lợi nhuận trước thuế	38,72	40,54	105%
5	Thuế TNDN	7,92	8,11	102%
6	Lợi nhuận sau thuế	30,80	32,43	105%
7	Trích lập các quỹ	20,61	13,39	65%
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển	19,11	13,39	70%

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (KH 2022/ TH 2021)
7.2	Quỹ dự trữ bắt buộc (nếu có)	-		
7.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1,50		0%
7.4	Quỹ dự phòng tài chính	-		
7.5	Quỹ thưởng ban điều hành	-		
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	17,41	17,41	100%
9	Tỷ lệ cổ tức năm 2021 (%)		1%	
10	Cổ tức		17,41	
11	Lợi nhuận để lại			
12	Lợi nhuận để lại lũy kế sau các năm	30,80	32,43	105%

### 3. Một số giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

#### 3.1. Giải pháp quản trị nguồn nhân lực

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, hoàn thiện các quy định, quy trình làm việc ngày càng phù hợp hơn với mô hình Công ty cổ phần.
- Sắp xếp nhân sự hợp lý, nâng cao tính phối hợp, tác nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, hướng dẫn, đào tạo, quy hoạch cán bộ nhân viên đồng thời xây dựng các chính sách nhân sự hiệu quả với mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

#### 3.2. Giải pháp về vốn

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn vào với những mảng kinh doanh trọng tâm có lợi nhuận tốt.
- Giữ vững quan hệ và uy tín đối với các tổ chức tín dụng trong việc vay và trả nợ vay.
- Thu hồi công nợ bổ sung vào nguồn vốn.



### 3.3. Giải pháp thực hiện đa dạng mô hình sản xuất kinh doanh

- Tìm hiểu thị trường mô hình kinh doanh các sản phẩm trong ngành vật tư nông nghiệp, đặc biệt là mô hình nông nghiệp công nghệ cao để phát triển vị thế của Tổng công ty.
- Đa dạng hóa hình thức, phương án kinh doanh theo tình hình diễn biến của thị trường gắn với trách nhiệm cá nhân, tập thể đảm bảo an toàn vốn, tìm kiếm và xây dựng bạn hàng đủ tin cậy, có năng lực.
- Duy trì hoạt động Marketing để phát triển thương hiệu VIGECAM của Tổng công ty song song với quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Tận dụng, phát huy tối đa lợi thế là công ty thành viên trong hệ thống của cổ đông lớn để kết hợp thực hiện cung cấp nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm, phát triển ngành nghề kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TKTCT.



**Bùi Tuấn Long**



